

Bản án số: 183/2024/DS-ST
Ngày 03-7-2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thành Quang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Duyên Văn Hiền**

2. Ông **Lê Thanh Hiệ**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Hiếu Nghĩa** – Thư ký viên, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

Ngày 03 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 346/2024/TLST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 213/2024/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà **Nguyễn Hồng Ú**, sinh năm 1961 (Có mặt).

2. *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị D**, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Hồng Ú** trình bày:

Vào khoảng tháng 02/2023 âm lịch, nguyên đơn có cho bà Nguyễn Thị D vay số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 4%/tháng, tức bà D phải đóng lãi cho nguyên đơn 1.600.000 đồng/tháng.

Từ khi vay, bà D có đóng lãi cho nguyên đơn được 3 tháng, nhưng sau đó đến nay bà D không đóng lãi và trả tiền gốc cho nguyên đơn.

Nay, bà Ú khởi kiện yêu cầu bà D trả tiền tiền gốc 40.000.000 đồng, tiền lãi 16.000.000 đồng, tổng cộng 56.000.000 đồng.

- Đối với bị đơn: Bà **Nguyễn Thị D:**

Khi thụ lý, Tòa án đã thực hiện thủ tục tổng đạt, niêm yết đúng theo quy định của pháp luật, nhưng bị đơn vắng mặt, không có văn bản nêu ý kiến gửi đến Tòa án.

Vụ án, được Tòa án tiến hành công khai chứng cứ và lập biên bản không tiến hành hòa giải được, do bị đơn vắng mặt.

Tại phiên toà: Bà Ú có thay đổi yêu cầu khởi kiện, bà Ú chỉ yêu cầu bà D trả tiền gốc 40.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Về sự vắng mặt của đương sự:

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa sơ thẩm lần thứ hai mà vẫn vắng mặt.

Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, cần xét xử vắng mặt đối với bà Nguyễn Thị D là phù hợp.

Về quan hệ pháp luật:

Được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, đồng thời bị đơn là bà Nguyễn Thị D có nơi cư trú tại ấp C, xã P, huyện T, tỉnh Cà Mau.

Từ đó, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là đúng theo khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Tại phiên toà, bà Ú khởi kiện yêu cầu bà D trả tiền gốc 40.000.000 đồng.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, bà Ú có cung cấp tờ biên nhận thể hiện ngày 13-2 (2023), với nội dung: “tôi có hỏi bác 7 lũy 40.000.000 bốn mươi triệu Nguyễn Thị D”.

Quá trình giải quyết vụ án, bà D biết được việc bà Ú khởi kiện nhưng cố tình vắng mặt, không tham gia tố tụng tại Tòa án.

Có nghĩa rằng, bà D đã từ bỏ quyền phản đối theo khoản 2 Điều 91 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, quy định: “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”.

Như vậy, cho thấy bà D không cung cấp được chứng cứ chứng minh đã thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho bà Ú.

Căn cứ khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử khẳng định:

Bà D có vay tiền của bà Ú, đồng thời đến nay bà D chưa trả xong số tiền 40.000.000 đồng cho bà Ú là thực tế.

Như vậy, bà D đã vi phạm nghĩa vụ của người vay, nên bà Ú khởi kiện yêu cầu bà D phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 40.000.000 đồng cho bà Ú theo Điều 466 của Bộ luật D1 sự2015 là có cơ sở để chấp nhận.

[3] Về án phí:

Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Ú, buộc bà D phải nộp án phí dân sự có giá ngạch số tiền 2.000.000 đồng (40.000.000 đồng x 5%).

Đối với bà Ú thuộc diện người cao tuổi, miễn nộp án phí nên không có đặt ra xử lý về án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Các điều 26, 35, 39, 147, 227, 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Các điều 463, 466 của Bộ luật Dân sự2015.

Điều 26 của Luật thi hành án dân sự năm 2014.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Hồng Ú.

Buộc bị đơn bà Nguyễn Thị D phải có trách nhiệm trả cho bà Nguyễn Hồng Ú số tiền 40.000.000 đồng – Bốn mươi triệu đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người bị thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên, thì người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2/ Về án phí:

Buộc bà Nguyễn Thị D phải nộp án phí dân sự số tiền 2.000.000 đồng – Hai triệu đồng.

Đối với bà Nguyễn Hồng Ú thuộc diện người cao tuổi, miễn nộp án phí nên không có đặt ra xử lý về án phí.

3/ Về quyền kháng cáo:

Bà Nguyễn Hồng Ú được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với bà Nguyễn Thị D được quyền kháng cáo bản án này trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự (02b);
- VKSND H. Trần Văn Thời (01b);
- Chi cục THADS H. Trần Văn Thời (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án (01b);
- Lưu án văn (01b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Thành Quang